

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH: THANH NHẠC
Mã số: 7210205

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành đào tạo: Thanh nhạc
- Mã số ngành đào tạo: **7210205**
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 04 năm
- Tên văn bằng sau tốt nghiệp:
 - + Tiếng Việt: Cử nhân Thanh nhạc
 - + Tiếng Anh: Vocal music Bachelor of Arts
- Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Thanh nhạc có kiến thức toàn diện ở trình độ đại học. Có năng lực sư phạm giảng dạy Thanh nhạc và biểu diễn các thể loại âm nhạc: Cổ điển, thính phòng, dân gian, nhạc nhẹ... Người học sau khi tốt nghiệp có đầy đủ có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức trách nhiệm với công việc, có kiến thức, năng lực chuyên môn đáp ứng được chất lượng chương trình độ đào tạo. Trở thành nghệ sĩ biểu diễn độc lập, nghệ sĩ chuyên nghiệp tại các đoàn nghệ thuật, nhà hát trên toàn quốc. Giảng dạy ở các cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp, Giáo viên âm nhạc trong các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, các trường phổ thông từ tiểu học đến THPT. Làm công tác nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu khoa học về âm nhạc. Cán bộ ngành Quản lý văn hoá của trung tâm, sở ban ngành của các tỉnh, Thành phố: các biên tập viên âm nhạc của đài Phát thanh - Truyền hình...

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức

Vận dụng được khối kiến thức chung trong giải quyết các vấn đề của cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp. Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Thanh nhạc và giáo dục âm nhạc, có năng lực sư phạm để giải quyết nhiệm vụ giáo dục nghệ thuật, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục, đào tạo trong xu thế hội nhập. Người học lĩnh hội kiến thức về chuyên môn và nghiệp vụ và kiến thức về các nghiệp vụ hỗ trợ như: Khối kiến thức chung; Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành; Khối kiến thức cơ sở ngành; Khối kiến thức chuyên ngành; Khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp; Kiến thức tốt nghiệp... Nhằm tích lũy kiến thức nền tảng giáo dục âm nhạc, Vận dụng các kiến thức cơ bản của nhóm ngành trên cơ sở đó vận dụng vào học tập, biểu diễn, nghiên cứu khoa học, giáo dục âm nhạc, giảng dạy ở các cơ sở đào tạo nghệ thuật; cung cấp nguồn diễn viên cho các đoàn nghệ thuật, các trung tâm văn hóa; có khả năng quản lý hoạt động nghệ thuật chuyên và không chuyên. Có khả năng quản lý công tác dạy học môn chuyên ngành và Âm nhạc ở các trường chuyên nghiệp và cơ quan quản lý giáo dục.

Có thể áp dụng các khối kiến thức cơ sở ngành trong hoạt động biểu diễn, và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp.

Sử dụng được kiến thức cơ bản toàn diện, phấn đấu để trở thành một ca sĩ chuyên nghiệp, có tố chất của một người giảng viên giảng dạy chuyên ngành thanh nhạc, có năng lực tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật.

2.2.2. Kỹ năng

Hình thành năng lực thực hành cơ bản và phương pháp theo yêu cầu của chương trình đào tạo đại học Thanh nhạc. Biết xây dựng kế hoạch giảng dạy, tổ chức quản lý hoạt động nghệ thuật chuyên và không chuyên. Phát hiện và bồi dưỡng, đào tạo, phát triển cho những nhân tố có năng khiếu âm nhạc, ca hát. Cập nhật kiến thức, tổng hợp tài liệu, xây dựng nguồn tài liệu tham khảo. đáp ứng nhu cầu đổi mới của toàn xã hội. Có khả năng thành lập nhóm, xây dựng và triển khai kế hoạch làm việc của nhóm, chấp nhận sự khác biệt vì mục tiêu chung. Thay đổi nhóm để thích ứng với hoàn cảnh.

3. Thông tin tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và theo quy định của Bộ GD&ĐT;

- Hình thức tuyển sinh: Tổ chức thi tuyển và xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT, theo đề án của trường ĐHSP Nghệ thuật TW, theo tổ hợp môn

+ Ngữ văn

- + Kiến thức Âm nhạc tổng hợp - Xướng âm
- + Thanh nhạc.

- Dự kiến qui mô tuyển sinh: theo chỉ tiêu hàng năm của trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW (khoảng 100 sinh viên/ năm)

4. Thời gian thiết kế/điều chỉnh chương trình đào tạo: 2019

Thời gian thực hiện chương trình đào tạo 2019

PHẦN II: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Sinh viên tốt nghiệp ngành Thanh nhạc đạt được:

1. Về kiến thức

1.1. Khối kiến thức chung

Vận dụng được kiến thức các môn học: Triết học Mác - Lê nin, Kinh tế chính trị Mác - Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong giải quyết các vấn đề của cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

1.2. Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành

- Vận dụng các kiến thức đã học của nhóm ngành vào quá trình hình thành, phát triển của lịch sử âm nhạc và văn minh thế giới, nghệ thuật học, mỹ học, phương pháp nghiên cứu khoa học trong học tập, nghiên cứu, biểu diễn và giảng dạy thanh nhạc.

- Vận dụng các kiến thức về quá trình lịch sử, các thành tố của văn hóa Việt Nam trong học tập, nghiên cứu, biểu diễn và giảng dạy thanh nhạc.

1.3. Khối kiến thức cơ sở ngành

-Nắm vững kiến thức khoa học cơ bản về âm nhạc ở trình độ đại học thanh nhạc để trên cơ sở đó có vận dụng vào học tập, biểu diễn, nghiên cứu khoa học, giáo dục âm nhạc và khả năng quản lý công tác dạy học thanh nhạc ở các cơ sở đào tạo nghệ thuật; cung cấp nguồn diễn viên cho các đoàn nghệ thuật, các trung tâm văn hóa; có khả năng quản lý hoạt động nghệ thuật chuyên và không chuyên

- Vận dụng các kiến thức về lí luận dạy học nói chung, phương pháp dạy học thanh nhạc nói riêng vào quá trình giáo dục định hướng thẩm mỹ âm nhạc, có khả năng sử dụng thành thạo các phương tiện, công nghệ hiện đại trong dạy học.

- Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng về quy trình xây dựng và sử dụng các phương pháp đánh giá khách quan thành tích học tập của học sinh.

- Hình thành thế giới quan, nhân sinh quan, lý tưởng nghề nghiệp, thị hiếu thẩm mỹ âm

nhạc thông qua các chương trình biểu diễn nghệ thuật từ đó góp phần định hướng trong việc hoàn thiện nhân cách theo xu thế tích cực.

1.4. Khối kiến thức chuyên ngành

- Sử dụng được kiến thức cơ bản toàn diện, phấn đấu để trở thành một ca sĩ, nghệ sĩ chuyên nghiệp, Có năng giảng dạy chuyên ngành thanh nhạc, có năng lực tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật.

- Nắm được kiến thức khoa học, kiến thức cơ sở ngành. phương pháp dạy học thanh nhạc trên cơ sở để phát huy sáng tạo trong biểu diễn, nghiên cứu khoa học, giảng dạy chuyên ngành thanh nhạc, tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Phát hiện, bồi dưỡng, tạo điều kiện phát triển cho những nhân tố có năng khiếu âm nhạc, ca hát.

- Vận dụng được tri thức, phương pháp luận nghệ thuật vào cuộc sống và các phương pháp nghiên cứu, sáng tác, giáo dục âm nhạc, năng lực tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Xây dựng phong cách của nghệ sĩ biểu diễn chuẩn mực, có năng lực tuyên truyền, đưa âm nhạc vào đời sống xã hội, góp phần vào sự nghiệp phát triển văn hóa nghệ thuật theo đường lối của Đảng và Nhà nước.

1.5. Khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp

- Hiểu và vận dụng được qui trình của các đợt thực tập nghề nghiệp 1, 2, chương trình tốt nghiệp. Hiểu được vai trò của cuộc sống trong sáng tạo nghệ thuật. Rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và quan sát thực tiễn, trên cơ sở đó hình thành và phát huy khả năng biểu diễn.

- Xây dựng mục tiêu, nội dung, kế hoạch cụ thể. Vận dụng các kiến thức, kỹ năng phù hợp đặc trưng phát huy tối ưu khả năng để đạt hiệu quả nhất chương trình thực tập nghề nghiệp 1, 2 và chương trình tốt nghiệp.

- Hiểu và vận dụng kiến thức toàn diện xây dựng định hướng nghề nghiệp sau khi ra trường.

2. Về kỹ năng

2.1. Kỹ năng cứng

2.1.1. Các kỹ năng nghề nghiệp

- Hình thành năng lực thực hành cơ bản vận dụng kiến thức chuyên ngành đã học vào việc nghiên cứu, phát triển chuyên môn được đào tạo phù hợp với bản thân và môi trường làm việc

- Vận dụng các phương pháp biểu hiện hình thể, biểu hiện tâm lý, diễn xuất nội tâm vào biểu diễn.

- Biết xây dựng kế hoạch giảng dạy, tổ chức các hoạt động dạy học Thanh nhạc
- Lập được kế hoạch, lên khung chương trình cho các hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên và không chuyên

2.1.2. Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề

- Phát hiện và hình thành được vấn đề nghiên cứu, phân tích và đề xuất được giải pháp phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp.

2.1.3. Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức

- Cập nhật kiến thức, tổng hợp tài liệu, xây dựng nguồn tài liệu tham khảo, hỗ trợ cho chuyên ngành.

2.1.4. Khả năng tư duy theo hệ thống

- Phát hiện và hình thành được vấn đề nghiên cứu, phân tích và đề xuất được giải pháp phù hợp thực tiễn dạy và tổ chức hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên và không chuyên.

2.1.5. Năng lực vận dụng được các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn nghề nghiệp

- Sử dụng một số phương pháp, công nghệ cơ bản, hiện đại để tiến hành các công việc chuyên môn về nghiên cứu, biểu diễn và dạy học thanh nhạc.

2.1.6. Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp

- Cập nhật kiến thức, đề xuất các ý tưởng, viết và phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm cho môn học, hình thành các ý tưởng nghiên cứu hoặc tham gia các đề tài nghiên cứu phù hợp với chuyên môn.

2.2. Kỹ năng mềm

2.2.1. Các kỹ năng cá nhân

- Hình thành năng lực nghiên cứu, phân tích và đề xuất được giải pháp phù hợp thực tiễn dạy và tổ chức hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên và không chuyên.
- Có khả năng tự học và học tập suốt đời.
- Thu thập và tổng hợp tài liệu, quản lý thời gian, thích ứng với sự thay đổi...

2.2.2. Làm việc theo nhóm

- Phát triển năng lực thành lập nhóm, xây dựng và triển khai kế hoạch làm việc của nhóm, chấp nhận sự khác biệt vì mục tiêu chung.
- Thay đổi nhóm để thích ứng với hoàn cảnh

- Quản lý môi trường dạy và học.
- Năng lực ra quyết định, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.

2.2.3. Kỹ năng giao tiếp

- Hình thành năng lực thuyết trình, giao tiếp hiệu quả giữa các cá nhân, nhóm.
- Giao tiếp bằng văn bản hoặc Email.

2.2.4. Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ

Đạt trình độ A2 theo Khung tham chiếu chuẩn Châu Âu

2.2.5. Các kỹ năng mềm khác

- Hoạt động xã hội: Tổ chức được các hoạt động xã hội đa dạng, phù hợp đặc điểm lứa tuổi, mục tiêu dạy học, giáo dục.
- Kỹ năng sử dụng được tin học văn phòng cơ bản và tin học chuyên ngành

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phẩm chất đạo đức cá nhân

Tác phong chuyên nghiệp, có ý thức trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tự tin, chủ động, linh hoạt, say mê công việc. Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật, có phẩm chất chính trị, đạo đức của người nghệ sĩ. Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, năng lực thẩm mỹ, đạo đức nhà giáo, nghệ sĩ.

3.2. Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp

- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau. Kiên trì, có ý thức trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tự tin, chủ động, linh hoạt, tâm huyết và say mê lao động sáng tạo nghệ thuật.

- Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

3.3. Phẩm chất đạo đức xã hội

Có khả năng tự định hướng tuyên truyền và giáo dục tư tưởng cho nhân dân thực hiện tốt đường lối và chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực Văn hóa nghệ thuật.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Đại học Thanh nhạc:

- Hướng biểu diễn: Có đầy đủ trình độ và kỹ năng trở thành nghệ sĩ biểu diễn độc lập, nghệ sĩ chuyên nghiệp tại các đoàn nghệ thuật, nhà hát trên toàn quốc.

- Hướng sư phạm: Giảng dạy ở các cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp, Giáo viên âm nhạc trong các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, các trường phổ thông. từ tiểu học đến THPT.

- Hướng nghiên cứu: Làm công tác nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu khoa học về âm nhạc. Cán bộ ngành Quản lý văn hoá của trung tâm, sở ban ngành của các tỉnh, Thành phố: các biên tập viên âm nhạc của đài Phát thanh- Truyền hình...

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu đảm bảo kiến thức về chuyên môn và nghiệp vụ để học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Thanh nhạc trong và ngoài nước.

- Có thể thực hiện được các đề tài nghiên cứu về lĩnh vực thanh nhạc ở các cấp khác nhau.

- Có năng lực để tổ chức hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

6. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

Tài liệu chính

1. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên** (2010) Giáo trình chuyên ngành Thanh Nhạc - Bậc đại học. Bộ Văn hóa Thông tin, Hà Nội
2. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên**, Romance 1- 2. Bộ Văn hóa Thông tin, Hà Nội
3. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên**, S. Rachmaninoff. Bộ Văn hóa Thông tin, Hà Nội
4. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên** (2001), *Phương pháp sư phạm Thanh nhạc chương trình Đại học*, Bộ Văn hóa Thông tin, Nhạc viện Hà Nội -Viện Âm nhạc.
5. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên** (2004), *Nghệ thuật Opera*, Viện Âm nhạc, Hà Nội.
6. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên** (2014) Những vấn đề sư phạm Thanh nhạc, Nhà xuất bản âm nhạc.
7. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên**, Lược sử opera, Nhà xuất bản từ điển bách khoa
8. **Hồ Mộ La** (2005), Lịch sử Nghệ thuật Thanh nhạc phương Tây, Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa.
9. **Hồ Mộ La** (2008), Phương pháp dạy Thanh nhạc, Nhà xuất bản từ điển bách khoa.

Tài liệu tham khảo

1. **Alessandro Parisotti**, (1991), Arie Antiche e Composizioni da Camera Italiane 1
2. **Alessandro Parisotti**, (1991), Arie Antiche e Composizioni da Camera Italiane 2
3. **Aria Italia Âm nhạc Baroque và cổ điển với CD phần đệm piano** (Bậc đại học) (Hà Nội - 2012)
4. **G.Schirmer**, Twenty - Four Italian songs and Arias (1948).
5. **TS. Phạm Văn Giáp** (2009) Tuyển tập các Aria dành cho giọng nữ cao - hệ đại học Thanh nhạc. NXB Âm nhạc.
6. **TS. Phạm Văn Giáp** (2009) Tuyển tập các Aria dành cho giọng nam - hệ đại học Thanh nhạc. NXB Âm nhạc.
7. **ThS. Đỗ Hương Giang** (2016), Trung Tâm Thư viện và Ngoại Ngữ - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW năm 2016 - Biên soạn tài liệu giảng dạy Thanh nhạc học phần III- Học phần IV tín chỉ hệ ĐH Thanh nhạc, (Lưu hành nội bộ)
8. **NSƯT Lê Gia Hội (biên soạn)**, (2007) Early Italian songs and Aria cho giọng Basse – Baritone
9. **GS.NSND Nguyễn Trung Kiên (biên soạn)**, Arie Antiche e Moderne Italiane
10. **TS. Trần Ngọc Lan**, Tuyển tập ca khúc của các tác giả nổi tiếng thế giới (với lời nguyên gốc và lời Việt).
11. **ThS. Đặng Thị Loan** (2018), Trung tâm thư viện và ngoại ngữ - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW năm 2018 – Dạy học Aria và Romance cho giọng nữ cao, hệ ĐH Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.
12. **ThS. Trịnh Thị Oanh** (2016), Trung Tâm Thư viện và Ngoại Ngữ - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW- Biên soạn tài liệu giảng dạy Thanh nhạc học phần I- Học phần II tín chỉ hệ ĐH Thanh nhạc, (Lưu hành nội bộ).